

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NAM ĐÔNG  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 30-11-2017

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÔNG, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Trình.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Xuân Hương.
2. Bà Hồ Thị Nga.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Đức Toàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2017/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017 về việc: Tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hồ Thị A V, sinh năm: 1976.

Nơi cư trú: Xã HS, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc Đình, sinh năm: 1973.

Nơi cư trú: Xã HS, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11/9/2017 và trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hồ Thị A V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị A V với anh Nguyễn Ngọc Đ tự nguyện về sống chung với nhau vào năm 1994 và không đi đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền nào. Mặc dù không đi đăng ký kết hôn nhưng giữa chị A V và anh Đình có tổ chức cưới hỏi theo thủ tục của người đồng bào dân tộc thiểu số Cơ Tu và được cha mẹ hai bên chấp thuận. Sau khi về sống với nhau vợ chồng có khai hoang được 01 diện tích đất và làm nhà ở đó cho đến nay. Trong cuộc sống chung giữa chị A V và anh Đình không có hạnh phúc, anh Đình thường xuyên uống rượu về nhà gây gỗ đánh đập chị A V nhiều lần. Thậm chí có lần bị anh

Đình đánh đến mức chị A Vó phải nhập viện điều trị. Vào ngày 06/3/2016, anh Đình tỏ thái độ ghen tuông đánh đập và đuổi chị A Vó ra khỏi nhà từ ngày đó đến nay. Do không ở được với anh Đình, chị A Vó yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị với anh Nguyễn Ngọc Đình được ly hôn với nhau.

Về con chung: Trong thời gian chung sống với nhau, vợ chồng chị A Vó, anh Đình có 03 người con chung:

- + Cháu thứ nhất là Nguyễn Ngọc Lòng, sinh ngày: 21/01/1995;
- + Cháu thứ hai là Pa Ruroil Thị Lan, sinh ngày: 10/09/1996;
- + Cháu thứ ba là Nguyễn Ngọc Luân, sinh ngày: 30/5/2004.

Hiện tại cháu Lòng, cháu Luân đang ở cùng với anh Nguyễn Ngọc Đình, cháu Lan đã lấy chồng và đang ở nhà chồng. Theo đơn khởi kiện ngày 11/9/2017 chị A Vó có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Luân, vì cháu chưa thành niên. Tại biên bản hoà giải ngày 31/10/2017 chị A Vó đã thay đổi yêu cầu và chấp nhận theo nguyện vọng của cháu Luân là được ở với anh Nguyễn Ngọc Đình và chị A Vó không yêu cầu phải cấp dưỡng nuôi cháu Luân vì hiện tại chị chưa có công việc và thu nhập ổn định.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị A Vó không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 16/10/2017 và trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Ngọc Đình trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đình và chị A Vó tự nguyện về chung sống với nhau từ năm 1994 đến nay vẫn không đăng ký kết hôn. Sau khi về chung sống, hai vợ chồng được gia đình cho khai hoang một diện tích đất để làm nhà ở. Quá trình chung sống mới đầu có hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn thì không còn hạnh phúc nữa. Đầu năm 2016 phát hiện chị A Vó có quan hệ với người đàn ông khác, do quá tức giận anh Đình đã đánh chị A Vó và chị A Vó đã bỏ đi từ đó đến nay, hiện chị A Vó đang qua lại với người đàn ông khác. Anh Đình xác nhận tình cảm vợ chồng không còn và chấp nhận ly hôn với chị A Vó.

Về con chung: Anh Đình và chị A Vó có 03 người con chung:

- + Cháu thứ nhất là Nguyễn Ngọc Lòng, sinh ngày: 21/01/1995;
- + Cháu thứ hai là Pa Ruroil Thị Lan, sinh ngày: 10/09/1996;
- + Cháu thứ ba là Nguyễn Ngọc Luân, sinh ngày: 30/5/2004.

Hiện tại cháu Lòng, cháu Luân đang ở cùng với anh Nguyễn Ngọc Đình, cháu Lan đã lấy chồng và đang ở nhà chồng. Theo nguyện vọng của cháu Luân, anh Đình yêu cầu được nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Luân đến khi cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị A Vó phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Đình không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 5, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục án phí, lệ

phí Toà án kèm theo; các Điều 14, 15, 16; khoản 2 Điều 53; khoản 2 Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 đề nghị Toà án tuyên xử: Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Hồ Thị A Vó và anh Nguyễn Ngọc Đình; Về con chung: Giao cháu Luân cho anh Đình nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị Vó cấp dưỡng nuôi con. Chị Vó có quyền, nghĩa vụ thăm nom con và không ai được cản trở; Về tài sản chung và nợ chung: Chị Vó và anh Đình không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Toà án giải quyết; Về án phí: Chị Vó và anh Đình thoả thuận là chị Vó chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Sự thoả thuận của các đương sự là tự nguyện và không trái pháp luật nên cần chấp nhận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị A Vó và anh Nguyễn Ngọc Đình tự nguyện về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1994, có đủ điều kiện đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nhưng anh, chị không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng khoản 1 Điều 14, Điều 15 và khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 không công nhận vợ chồng giữa chị Hồ Thị A Vó và anh Nguyễn Ngọc Đình.

2. Về con chung: Chị A Vó và anh Đình có 03 người con chung là Nguyễn Ngọc Lòng, sinh ngày: 21/01/1995; Pa Ruoil Thị Lan, sinh ngày: 10/09/1996; Nguyễn Ngọc Luân, sinh ngày: 30/5/2004. Hiện nay anh Nguyễn Ngọc Lòng, chị Pa Ruoil Thị Lan đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động. Đối với cháu Nguyễn Ngọc Luân, chưa thành niên đang do anh Đình nuôi dưỡng và chăm sóc. Quá trình hoà giải chị A Vó và anh Đình đã chấp thuận theo nguyện vọng của cháu Nguyễn Ngọc Luân là được anh Đình trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thống nhất không yêu cầu cấp dưỡng. Việc thoả thuận giao người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Luân là phù hợp với Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Anh Đình đã được giải thích về quy định của pháp luật đối với người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng đến khi con thành niên nhưng anh Đình không yêu cầu chị A Vó phải cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hồ Thị A Vó và anh Nguyễn Ngọc Đình không yêu cầu Toà án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hồ Thị A Vó phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53; Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Hồ Thị A Vó và anh Nguyễn Ngọc Đình.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị A Vó và anh Đình là giao cháu Nguyễn Ngọc Luân, sinh ngày: 30/5/2004 cho anh Đình tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc đến khi cháu Luân đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên đã thỏa thuận không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con. Chị A Vó không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hồ Thị A Vó và anh Nguyễn Ngọc Đình không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hồ Thị A Vó phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp tại biên lai thu tiền số AA/2011/000617 ngày 02/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được sửa đổi bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Báo cho nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Đường sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Nam Đông;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Phan Trình**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Các Hội thẩm                      Thẩm phán - Chủ toà phiên toà**

**Hồ Thị Nga   Lê Thị Xuân Hương**

## Phan Trình

